

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN BIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2018/HS-ST**
Ngày 19 – 7 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bình Đảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Mộng Lành

2. Ông Phạm Đức Hoài

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Việt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện An Biên tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn T, sinh năm 1994 tại huyện A, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Ấp T, xã T Y, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Ngô Văn Thương E và Nguyễn Thị Cẩm T; có vợ tên Võ Thị Bé H (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2018 cho đến nay (Có mặt).

- Bị hại:

Anh Trần Hùng C, sinh năm 1979 (Có mặt);

Nơi cư trú: Ấp Y, xã N Y, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/02/2018, Ngô Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winer, biển kiểm soát 68B1-331.86 (do Võ Thị Bé H là

chủ sở hữu) lưu thông theo hướng Thứ Nhất đi Bào Môn. Khi đi đến khu vực gần cầu Mương Quao thuộc ấp Thứ Nhất, xã Tây Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, T phát hiện Trần Hùng C, sinh năm 1979 trú tại ấp Y, xã N Y, huyện A, tỉnh Kiên Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu AMA, biển kiểm soát 68S6-2696 đang lưu thông ngược chiều. Do trước đó C có nợ tiền T (tiền bồi thường do C làm chết gà trống của T, C hẹn nhiều lần nhưng không trả) nên T nảy sinh ý định lấy xe mô tô của C đang chạy để trừ nợ. Lúc này, T điều khiển xe quay lại đuổi theo C và chặn xe C tại dốc cầu Mương Quao, T dùng tay đánh trúng nhiều cái vào mặt của C, nên C xuống xe bỏ chạy qua cầu Mương Quao. T đi vào tiệm tạp hóa của chị Lê Thị Bích D lấy 01 cây dao bằng kim loại màu xám, có một bề lưỡi dao sắt dài 36cm (cán bằng gỗ có ốp nhựa màu xanh dài 12,5cm; lưỡi dao dài 23,5cm) định rượt đuổi theo C thì bị chị Lê Thị Bích D và chồng của chị D tên Đoàn Ngọc D chạy ra ôm T và giật lấy cây dao trên tay của T. Sau đó, T điều khiển xe của C chạy về nhà cất giữ. Ngay sau khi sự việc xảy ra, Trần Hùng C đến trình báo chính quyền địa phương. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, cha ruột T là Ngô Văn Thương E mang xe mô tô của Trần Hùng C giao nộp cho Công an xã Tây Yên để trả lại cho Trần Hùng C. Đến ngày 07/02/2018, Ngô Văn T đến Công an huyện An Biên đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Biên tiến hành thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) cây dao bằng kim loại màu xám, có một bề lưỡi dao sắt dài 36cm (cán bằng gỗ có ốp nhựa màu xanh dài 12,5cm; lưỡi dao dài 23,5cm) nơi rộng nhất có kích thước 0,64cm, nơi hẹp nhất có kích thước 0,26cm đã được niêm phong và 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu AMA, màu đen, số máy: 5C100E0060340; số khung: C100F0060340, biển số: 68S6-2696.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG, ngày 06/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản ủy ban nhân dân huyện An Biên kết luận:

“01 (một) xe mô tô nhãn hiệu AMA, màu đen, số máy: C100E0060340; số khung: C100F0060340; biển số: 68S6-2696, giá: 2.100.000 đồng.”

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Biên đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị hại gồm: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu AMA, màu đen, số máy: 5C100E0060340; số khung: C100F0060340, biển số: 68S6-2696.

Tại bản cáo trạng số 16/CTr-VKS ngày 20/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “*Cướp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng pháp luật và xử phạt bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Hùng C và bị cáo Ngô Văn T đã thỏa

thuận, bồi thường xong về trách nhiệm dân sự và bị hại có làm đơn xin bãi nại cho bị cáo, nên miễn xét.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây dao bằng kim loại màu xám, có một bề lưỡi dao sắt dài 36cm (cán bằng gỗ có ốp nhựa màu xanh dài 12,5cm; lưỡi dao dài 23,5cm) nơi rộng nhất có kích thước 0,64cm, nơi hẹp nhất có kích thước 0,26cm đã được niêm phong, do chủ sở hữu là chị Lê Thị Bích D không yêu cầu nhận lại.

- Ý kiến của bị hại:

Bị hại và bị cáo đã thỏa thuận, bồi thường xong về trách nhiệm dân sự, trong quá trình điều tra bị hại có làm đơn xin bãi nại và tại phiên tòa bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đã hối hận nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; tại phiên tòa đã làm rõ:

Do trước đó Trần Hùng C có nợ tiền Ngô Văn T nhưng chưa trả, nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/02/2018, khi phát hiện Trần Hùng C điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu AMA, biển kiểm soát 68S6-2696 đang lưu thông tại khu vực gần cầu Mương Quao thuộc ấp Thứ Nhất, xã Tây Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang nên T đã nảy sinh ý định lấy xe của C để trừ nợ. Ngay sau đó T chặn xe của C lại, rồi dùng tay đánh trúng nhiều cái vào vùng mặt của C làm C bỏ chạy. T chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AMA, màu đen, biển kiểm soát 68S6-2696 trị giá theo Kết luận định giá là 2.100.000 đồng chạy về nhà thuộc ấp T, xã T Y, huyện A, tỉnh Kiên Giang cất giữ. Đến ngày 07/02/2018, Ngô Văn T đến Công an huyện An Biên đầu thú.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, truy tố bị cáo Ngô Văn T

về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét về tính chất mức độ, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, có tính chất và mức độ là nguy hiểm cho xã hội, đã làm mất an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Bởi lẽ, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi biết và nhận thức được việc cướp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện chỉ vì lợi ích cá nhân, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra biết ăn năn hối cải; bị cáo khắc phục hậu quả; người phạm tội đầu thú; ông nội bị cáo là người có công với cách mạng được tặng huy chương, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh bị cáo khó khăn và nuôi con nhỏ. Bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo mức án phù hợp nhằm răn đe, cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế do đó trong thảo luận nghị án Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây dao bằng kim loại màu xám, có một bề lưỡi dao sắt dài 36cm (cán bằng gỗ có ốp nhựa màu xanh dài 12,5cm; lưỡi dao dài 23,5cm) nơi rộng nhất có kích thước 0,64cm, nơi hẹp nhất có kích thước 0,26cm đã được niêm phong, do chủ sở hữu là chị Lê Thị Bích D không yêu cầu nhận lại.

[6] Về quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên: Xét ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo về hình phạt và biện pháp tư pháp là phù hợp như Hội đồng xét xử đã phân tích ở trên.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Ngô Văn T** phạm tội “Cướp tài sản”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 07/02/2018.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây dao bằng kim loại màu xám, có một bề lưỡi dao sắt dài 36cm (cán bằng gỗ có ốp nhựa màu xanh dài 12,5cm; lưỡi dao dài 23,5cm) nơi rộng nhất có kích thước 0,64cm, nơi hẹp nhất có kích thước 0,26cm đã được niêm phong, do chủ sở hữu là chị Lê Thị Bích Dung không yêu cầu nhận lại.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 07 ngày 20/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Ngô Văn T nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan THA dân sự có thẩm quyền;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Trại tạm giam bị cáo;
- Bị cáo, bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Bình Đảo